

Trường THCS Trần Quang Khải
TH I KHÓA BI UHKII - L N V CHÍNH TH C
(T 01/04/2024)

- Tên lớp : 6/1

- Chủ nhiệm : Nguyễn Thị Hoài Thu

		T2	T3	T4	T5	T6	T7
SÁNG	S1	AV_GVNN	Ngoi ng				
	S2	AV_GVNN	KNS	GDĐP			
	S3	Tin h c	Th d c	Ngoi ng			
	S4	Tin h c	Th d c	Ngoi ng			
	S5						
CHI U	C1	Ng văn	Công ngh	Toán	Ngoi ng	KHTN	
	C2	Ng văn	KHTN	Toán	Ngoi ng	KHTN	
	C3	HĐTN 3	KHTN	GDCD	Ng văn	S -Đ a	
	C4	CC/HĐTN 1	M thu t	Âm nh c	S -Đ a	Toán	
	C5	SHL/HĐTN 2	Ng văn	Ngoi ng	S -Đ a	Toán	

Trường THCS Trần Quang Khải
TH I KHÓA BI UHKII - L N V CHÍNH TH C
(T 01/04/2024)

- Tên lớp : 6/2

- Chủ nhiệm : Lê Minh Tôn

		T2	T3	T4	T5	T6	T7
SÁNG	S1		Th d c		Ngoi ng	Tin h c	
	S2		Th d c		KNS	Tin h c	
	S3		Ngoi ng		GDĐP	AV_GVNN	
	S4		Ngoi ng			AV_GVNN	
	S5						
CHI U	C1	Toán	KHTN	GDCD	M thu t	Toán	
	C2	KHTN	KHTN	Âm nh c	S -Đ a	Toán	
	C3	KHTN	Ng văn	Ngoi ng	Ngoi ng	HĐTN 3	
	C4	CC/HĐTN 1	Ng văn	Công ngh	Ng văn	S -Đ a	
	C5	SHL/HĐTN 2	Ngoi ng	Toán	Ng văn	S -Đ a	

Trường THCS Trần Quang Khải
TH I KHÓA BI UHKII - L N V CHÍNH TH C
(T 01/04/2024)

- Tên lớp : 6/3

- Chủ nhiệm : Phạm Thị Ngọc Ánh

		T2	T3	T4	T5	T6	T7
SÁNG	S1	KNS			AV_GVNN		
	S2	GDĐP			AV_GVNN		
	S3	Th d c			Tin h c		
	S4	Th d c			Tin h c		
	S5						
CHI U	C1	KHTN	KHTN	Âm nh c	Toán	HĐTN 3	
	C2	KHTN	KHTN	Công ngh	Toán	GDCD	
	C3	Ng văn	M thu t	Toán	S -Đ a	Toán	
	C4	CC/HĐTN 1	Ng văn	Ngoi ng	Ng văn	S -Đ a	
	C5	SHL/HĐTN 2	Ng văn	Ngoi ng	Ngoi ng	S -Đ a	

Trường THCS Trần Quang Khải
TH I KHÓA BI UHKII - L N V CHÍNH TH C
(T 01/04/2024)

- Tên lớp : 6/4

- Chủ nhiệm : Nguyễn Phng Tn

		T2	T3	T4	T5	T6	T7
SÁNG	S1	Tin h c			Th d c		
	S2	Tin h c			Th d c		
	S3	GDĐP			AV_GVNN		
	S4	KNS			AV_GVNN		
	S5						
CHI U	C1	Toán	Ng văn	S -Đ a	S -Đ a	Toán	
	C2	Toán	Ng văn	S -Đ a	KHTN	Toán	
	C3	GDCD	HĐTN 3	Âm nh c	KHTN	Ng văn	
	C4	CC/HĐTN 1	Ngoi ng	KHTN	Ngoi ng	M thu t	
	C5	SHL/HĐTN 2	Ngoi ng	KHTN	Ng văn	Công ngh	

Trường THCS Trần Quang Khải
TH I KHÓA BI UHKII - L N V CHÍNH TH C
(T 01/04/2024)

- Tên lớp : 6/5

- Chủ nhiệm : Nguyễn Đăng Thọ Quyền

		T2	T3	T4	T5	T6	T7
SÁNG	S1		AV_GVNN			Th d c	
	S2		AV_GVNN			Th d c	
	S3		GDĐP			Tin h c	
	S4		KNS			Tin h c	
	S5						
CHI U	C1	GDCD	Ng văn	Toán	Ngoi ng	S -Đ a	
	C2	Ngoi ng	Ng văn	Toán	Toán	S -Đ a	
	C3	Ngoi ng	Âm nh c	Công ngh	M thu t	Toán	
	C4	CC/HĐTN 1	KHTN	S -Đ a	Ng văn	KHTN	
	C5	SHL/HĐTN 2	KHTN	HĐTN 3	Ng văn	KHTN	

Trường THCS Trần Quang Khải
TH I KHÓA BI UHKII - L N V CHÍNH TH C
(T 01/04/2024)

- Tên lớp : 6/6

- Chủ nhiệm : La Mạnh Dung

		T2	T3	T4	T5	T6	T7
SÁNG	S1			Tin h c		AV_GVNN	
	S2			Tin h c		AV_GVNN	
	S3			GDĐP		Th d c	
	S4			KNS		Th d c	
	S5						
CHI U	C1	Ngoi ng	Ng văn	HĐTN 3	Ng văn	M thu t	
	C2	Toán	Ng văn	KHTN	Ng văn	Công ngh	
	C3	S -Đ a	Ngoi ng	Toán	S -Đ a	Toán	
	C4	CC/HĐTN 1	Ngoi ng	Toán	S -Đ a	GDCD	
	C5	SHL/HĐTN 2	KHTN	Âm nh c	KHTN	KHTN	

Trường THCS Trần Quang Khải
TH I KHÓA BI UHKII - L N V CHÍNH TH C
(T 01/04/2024)

- Tên lớp : 6/7

- Chủ nhiệm : Nguyễn Thị Phng Th o

		T2	T3	T4	T5	T6	T7
SÁNG	S1		ISMART		KNS		ISMART
	S2		ISMART		GDĐP		ISMART
	S3		AV_GVNN		Th d c		Tin h c
	S4		AV_GVNN		Th d c		Tin h c
	S5						
CHI U	C1	S -Đ a	Âm nh c	KHTN	KHTN	GDCD	
	C2	S -Đ a	HĐTN 3	Ngoi ng	KHTN	Toán	
	C3	Ngoi ng	Ng văn	Toán	Toán	S -Đ a	
	C4	CC/HĐTN 1	Ng văn	Toán	M thu t	Ng văn	
	C5	SHL/HĐTN 2	Công ngh	KHTN	Ngoi ng	Ng văn	

Trường THCS Trần Quang Khải
TH I KHÓA BI UHKII - L N V CHÍNH TH C
(T 01/04/2024)

- Tên lớp : 7/1

- Chủ nhiệm : Lê Ngọc Th Hòa

		T2	T3	T4	T5	T6	T7
SÁNG	S1	CC/HĐTN 1	Tin h c	KNS	Ngoi ng	S -Đ a	KHTN
	S2	SHL/HĐTN 2	Tin h c	Công ngh	Ngoi ng	S -Đ a	KHTN
	S3	M thu t	Ngoi ng	S -Đ a	Ng văn	KHTN	Ng văn
	S4	Toán	GDCD	Toán	Ng văn	KHTN	Ng văn
	S5	Toán	HĐTN 3	Toán	GDĐP	Âm nh c	
CHI U	C1						
	C2		Th d c	Ngoi ng			
	C3		Th d c	Ngoi ng			
	C4		Ngoi ng	AV_GVNN			
	C5			AV_GVNN			

Tr ờ ng THCS Tr ờ n Quang Kh ỉ
TH Ứ KHÓA BI Ứ HKII - L Ớ N V CH Ứ NH TH Ứ C
(T 01/04/2024)

- Tên l ớp : 7/2

- Ch ỉ nh ỉ m : Lê Th ị Hoàng K ỳ m

		T2	T3	T4	T5	T6	T7
SÁNG	S1	CC/HĐTN 1	KHTN	Ngo ỉ ng	KHTN	Toán	Ng ỉ văn
	S2	SHL/HĐTN 2	KHTN	Ngo ỉ ng	KHTN	Toán	Ng ỉ văn
	S3	Ng ỉ văn	Ngo ỉ ng	Tin ỉ h ỉ c	Toán	GDCD	S -Đ ỉ a
	S4	Ng ỉ văn	Công ỉ ngh	Tin ỉ h ỉ c	Toán	Âm ỉ nh ỉ c	S -Đ ỉ a
	S5	KNS	GDDP	S -Đ ỉ a	M ỉ thu ỉ t	HĐTN 3	
CHI Ứ	C1						
	C2					AV_GVNN	
	C3					AV_GVNN	
	C4					Th ỉ d ỉ c	
	C5					Th ỉ d ỉ c	

Tr ờ ng THCS Tr ờ n Quang Kh ỉ
TH Ứ KHÓA BI Ứ HKII - L Ớ N V CH Ứ NH TH Ứ C
(T 01/04/2024)

- Tên l ớp : 7/3

- Ch ỉ nh ỉ m : Hoàng Th ị Trung Tr ị nh

		T2	T3	T4	T5	T6	T7
SÁNG	S1	CC/HĐTN 1	KHTN	Âm ỉ nh ỉ c	S -Đ ỉ a	GDCD	Ng ỉ văn
	S2	SHL/HĐTN 2	KHTN	HĐTN 3	Toán	Toán	Ng ỉ văn
	S3	KNS	Công ỉ ngh	Toán	Toán	KHTN	KHTN
	S4	M ỉ thu ỉ t	Ngo ỉ ng	S -Đ ỉ a	Ngo ỉ ng	Tin ỉ h ỉ c	GDDP
	S5	Ng ỉ văn	Ng ỉ văn	S -Đ ỉ a	Ngo ỉ ng	Tin ỉ h ỉ c	
CHI Ứ	C1						
	C2	Th ỉ d ỉ c					
	C3	Th ỉ d ỉ c					
	C4	AV_GVNN					
	C5	AV_GVNN					

Tr ờ ng THCS Tr ờ n Quang Kh ỉ
TH Ứ KHÓA BI Ứ HKII - L Ớ N V CH Ứ NH TH Ứ C
(T 01/04/2024)

- Tên l ớp : 7/4

- Ch ỉ nh ỉ m : Tr ờ ng Th ị Thanh

		T2	T3	T4	T5	T6	T7
SÁNG	S1	CC/HĐTN 1	Ngo ỉ ng	Tin ỉ h ỉ c	M ỉ thu ỉ t	Công ỉ ngh	GDDP
	S2	SHL/HĐTN 2	Ngo ỉ ng	Tin ỉ h ỉ c	Ng ỉ văn	Toán	Ngo ỉ ng
	S3	Âm ỉ nh ỉ c	KNS	Toán	Ng ỉ văn	Toán	Ng ỉ văn
	S4	S -Đ ỉ a	KHTN	Toán	KHTN	GDCD	Ng ỉ văn
	S5	S -Đ ỉ a	KHTN	HĐTN 3	KHTN	S -Đ ỉ a	
CHI Ứ	C1						
	C2	AV_GVNN					
	C3	AV_GVNN					
	C4	Th ỉ d ỉ c					
	C5	Th ỉ d ỉ c					

Tr ờ ng THCS Tr ờ n Quang Kh ỉ
TH Ứ KHÓA BI Ứ HKII - L Ớ N V CH Ứ NH TH Ứ C
(T 01/04/2024)

- Tên l ớp : 7/5

- Ch ỉ nh ỉ m : Lê Th ị S ỉ ng

		T2	T3	T4	T5	T6	T7
SÁNG	S1	CC/HĐTN 1	GDCD	S -Đ ỉ a	Toán	Tin ỉ h ỉ c	Ngo ỉ ng
	S2	SHL/HĐTN 2	Ng ỉ văn	KNS	Ng ỉ văn	Tin ỉ h ỉ c	Ngo ỉ ng
	S3	Ng ỉ văn	Ng ỉ văn	Công ỉ ngh	S -Đ ỉ a	Toán	KHTN
	S4	Toán	HĐTN 3	GDDP	S -Đ ỉ a	Toán	KHTN
	S5	M ỉ thu ỉ t	Âm ỉ nh ỉ c	Ngo ỉ ng	KHTN	KHTN	
CHI Ứ	C1						
	C2		Th ỉ d ỉ c				
	C3		Th ỉ d ỉ c				
	C4		AV_GVNN				
	C5		AV_GVNN				

Tr ờ ng THCS Tr ờ n Quang Kh ỉ
TH Ứ KHÓA BI Ứ HKII - L Ớ N V CH Ứ NH TH Ứ C
(T 01/04/2024)

- Tên l ớp : 7/6

- Ch ỉ nh ỉ m : Tr ờ n Tu ờ n Kh ỉ

		T2	T3	T4	T5	T6	T7
SÁNG	S1	CC/HĐTN 1	KNS	HĐTN 3	KHTN	KHTN	Ng ỉ văn
	S2	SHL/HĐTN 2	Ngo ỉ ng	Toán	KHTN	Âm ỉ nh ỉ c	Ng ỉ văn
	S3	Ng ỉ văn	GDCD	GDDP	M ỉ thu ỉ t	S -Đ ỉ a	Tin ỉ h ỉ c
	S4	Toán	KHTN	S -Đ ỉ a	Ngo ỉ ng	S -Đ ỉ a	Tin ỉ h ỉ c
	S5	Toán	Công ỉ ngh	Ngo ỉ ng	Ng ỉ văn	Toán	
CHI Ứ	C1						
	C2				AV_GVNN		
	C3				AV_GVNN		
	C4				Th ỉ d ỉ c		
	C5				Th ỉ d ỉ c		

Tr ờ ng THCS Tr ờ n Quang Kh ỉ
TH Ứ KHÓA BI Ứ HKII - L Ớ N V CH Ứ NH TH Ứ C
(T 01/04/2024)

- Tên l ớp : 7/7

- Ch ỉ nh ỉ m : Đ ỉ Th ị Nga

		T2	T3	T4	T5	T6	T7
SÁNG	S1	CC/HĐTN 1	Ngo ỉ ng	GDDP	KHTN	KHTN	Toán
	S2	SHL/HĐTN 2	Ngo ỉ ng	S -Đ ỉ a	KHTN	KHTN	Ngo ỉ ng
	S3	S -Đ ỉ a	Âm ỉ nh ỉ c	S -Đ ỉ a	KNS	Công ỉ ngh	Ng ỉ văn
	S4	Ng ỉ văn	Tin ỉ h ỉ c	GDCD	M ỉ thu ỉ t	Toán	Ng ỉ văn
	S5	Ng ỉ văn	Tin ỉ h ỉ c	HĐTN 3	Toán	Toán	
CHI Ứ	C1						
	C2		AV_GVNN				
	C3		AV_GVNN				
	C4		Th ỉ d ỉ c				
	C5		Th ỉ d ỉ c				

Tr ờ ng THCS Tr ờ n Quang Kh ỉ
TH Ứ KHÓA BI Ứ HKII - L Ớ N V CH Ứ NH TH Ứ C
(T 01/04/2024)

- Tên l ớp : 7/8

- Ch ỉ nh ỉ m : Luân Th ị Oanh

		T2	T3	T4	T5	T6	T7
SÁNG	S1	CC/HĐTN 1	Ng ỉ văn	S -Đ ỉ a	Ng ỉ văn	S -Đ ỉ a	Tin ỉ h ỉ c
	S2	SHL/HĐTN 2	KHTN	GDCD	M ỉ thu ỉ t	S -Đ ỉ a	Tin ỉ h ỉ c
	S3	Toán	KHTN	KNS	GDDP	Toán	Ng ỉ văn
	S4	Toán	Ngo ỉ ng	HĐTN 3	KHTN	Công ỉ ngh	Ng ỉ văn
	S5	Ngo ỉ ng	Ngo ỉ ng	Toán	KHTN	Âm ỉ nh ỉ c	
CHI Ứ	C1						
	C2				AV_GVNN		
	C3				AV_GVNN		
	C4				Th ỉ d ỉ c		
	C5				Th ỉ d ỉ c		

Tr ờ ng THCS Tr ờ n Quang Kh ỉ
TH Ứ KHÓA BI Ứ HKII - L Ớ N V CH Ứ NH TH Ứ C
(T 01/04/2024)

- Tên l ớp : 8/1

- Ch ỉ nh ỉ m : Bùi M ỉ Ph ỉ ng

		T2	T3	T4	T5	T6	T7
SÁNG	S1			Ngo ỉ ng	AV_GVNN		
	S2			Ngo ỉ ng	AV_GVNN		
	S3			Th ỉ d ỉ c	Ngo ỉ ng		
	S4			Th ỉ d ỉ c			
	S5						
CHI Ứ	C1	Ng ỉ văn	HĐTN 3	Tin ỉ h ỉ c	KHTN	Ng ỉ văn	S -Đ ỉ a
	C2	Ng ỉ văn	KHTN	Tin ỉ h ỉ c	KHTN	Ng ỉ văn	S -Đ ỉ a
	C3	Toán	Toán	Âm ỉ nh ỉ c	Ngo ỉ ng	M ỉ thu ỉ t	GDDP
	C4	CC/HĐTN 1	Toán	Toán	Ngo ỉ ng	Công ỉ ngh	GDCD
	C5	SHL/HĐTN 2	Ngo ỉ ng	KNS	S -Đ ỉ a	GDDP	KHTN

Tr ờng THCS Tr ờn Quang Kh ỉ
TH Ứ KHÓA BI Ứ HKII - L ỚN V CH ỨNH TH Ứ C
(T 01/04/2024)

- Tên l ớp : 8/2

- Ch ỉnh m ớ : Tr ờn Th ỉ Kim Chi

		T2	T3	T4	T5	T6	T7
SÁNG	S1				Ngo ỉng		AV_GVNN
	S2				Ngo ỉng		AV_GVNN
	S3				Th ứ đ ể		Ngo ỉng
	S4				Th ứ đ ể		
	S5						
CHI Ứ	C1	Ngo ỉng	KHTN	Ngo ỉng	S -Đ ể	S -Đ ể	Công ngh ể
	C2	GĐĐP	KHTN	Ngo ỉng	KHTN	S -Đ ể	Toán
	C3	Ng ỏ v ỏn	Ầm nh ể	KNS	KHTN	Toán	Toán
	C4	CC/HĐTN 1	Tin h ể	GDCD	GĐĐP	Toán	Ng ỏ v ỏn
	C5	SHL/HĐTN 2	Tin h ể	HĐTN 3	M thu ể	Ng ỏ v ỏn	Ng ỏ v ỏn

Tr ờng THCS Tr ờn Quang Kh ỉ
TH Ứ KHÓA BI Ứ HKII - L ỚN V CH ỨNH TH Ứ C
(T 01/04/2024)

- Tên l ớp : 8/3

- Ch ỉnh m ớ : Tr ờn Qu ỏnh Thi

		T2	T3	T4	T5	T6	T7
SÁNG	S1	AV_GVNN		Th ứ đ ể			
	S2	AV_GVNN		Th ứ đ ể			
	S3	Ngo ỉng		Ngo ỉng			
	S4			Ngo ỉng			
	S5						
CHI Ứ	C1	KHTN	GĐĐP	HĐTN 3	Toán	KHTN	S -Đ ể
	C2	GDCD	Ng ỏ v ỏn	Ngo ỉng	Toán	S -Đ ể	Ng ỏ v ỏn
	C3	Ngo ỉng	Ng ỏ v ỏn	Ngo ỉng	GĐĐP	S -Đ ể	Ng ỏ v ỏn
	C4	CC/HĐTN 1	KHTN	M thu ể	Tin h ể	Toán	Công ngh ể
	C5	SHL/HĐTN 2	KHTN	Ầm nh ể	Tin h ể	Toán	KNS

Tr ờng THCS Tr ờn Quang Kh ỉ
TH Ứ KHÓA BI Ứ HKII - L ỚN V CH ỨNH TH Ứ C
(T 01/04/2024)

- Tên l ớp : 8/4

- Ch ỉnh m ớ : Tr ờn Th ỉ B ớnh

		T2	T3	T4	T5	T6	T7
SÁNG	S1					AV_GVNN	
	S2					AV_GVNN	
	S3					Th ứ đ ể	
	S4					Th ứ đ ể	
	S5						
CHI Ứ	C1	Ngo ỉng	Tin h ể	Ầm nh ể	Toán	HĐTN 3	Ng ỏ v ỏn
	C2	Ngo ỉng	Tin h ể	KNS	S -Đ ể	M thu ể	Ng ỏ v ỏn
	C3	Toán	GĐĐP	KHTN	S -Đ ể	GĐĐP	Toán
	C4	CC/HĐTN 1	KHTN	KHTN	Ng ỏ v ỏn	S -Đ ể	Toán
	C5	SHL/HĐTN 2	KHTN	Ngo ỉng	Ng ỏ v ỏn	GDCD	Công ngh ể

Tr ờng THCS Tr ờn Quang Kh ỉ
TH Ứ KHÓA BI Ứ HKII - L ỚN V CH ỨNH TH Ứ C
(T 01/04/2024)

- Tên l ớp : 8/5

- Ch ỉnh m ớ : Ng ỏ Th ỉ Thanh Toản

		T2	T3	T4	T5	T6	T7
SÁNG	S1	Th ứ đ ể					
	S2	Th ứ đ ể					
	S3	AV_GVNN					
	S4	AV_GVNN					
	S5						
CHI Ứ	C1	Toán	S -Đ ể	M thu ể	Ng ỏ v ỏn	S -Đ ể	Ngo ỉng
	C2	Toán	S -Đ ể	Ầm nh ể	Ng ỏ v ỏn	Ng ỏ v ỏn	Ngo ỉng
	C3	GĐĐP	Ngo ỉng	Toán	KHTN	Ng ỏ v ỏn	KHTN
	C4	CC/HĐTN 1	KHTN	Tin h ể	KHTN	GĐĐP	KNS
	C5	SHL/HĐTN 2	HĐTN 3	Tin h ể	Toán	Công ngh ể	GDCD

Tr ờng THCS Tr ờn Quang Kh ỉ
TH Ứ KHÓA BI Ứ HKII - L ỚN V CH ỨNH TH Ứ C
(T 01/04/2024)

- Tên l ớp : 8/6

- Ch ỉnh m ớ : Ph ớ m Th ỉ Thanh

		T2	T3	T4	T5	T6	T7
SÁNG	S1				Th ứ đ ể		
	S2				Th ứ đ ể		
	S3				AV_GVNN		
	S4				AV_GVNN		
	S5						
CHI Ứ	C1	GĐĐP	Toán	Toán	HĐTN 3	Công ngh ể	KNS
	C2	Ngo ỉng	Toán	M thu ể	Ng ỏ v ỏn	KHTN	S -Đ ể
	C3	Ngo ỉng	Ng ỏ v ỏn	Ngo ỉng	S -Đ ể	KHTN	GDCD
	C4	CC/HĐTN 1	Ầm nh ể	KHTN	S -Đ ể	Ng ỏ v ỏn	Tin h ể
	C5	SHL/HĐTN 2	Toán	KHTN	GĐĐP	Ng ỏ v ỏn	Tin h ể

Tr ờng THCS Tr ờn Quang Kh ỉ
TH Ứ KHÓA BI Ứ HKII - L ỚN V CH ỨNH TH Ứ C
(T 01/04/2024)

- Tên l ớp : 8/7

- Ch ỉnh m ớ : Ng ỏ n V ỏn Th ườ

		T2	T3	T4	T5	T6	T7
SÁNG	S1		Th ứ đ ể				
	S2		Th ứ đ ể				
	S3		AV_GVNN				
	S4		AV_GVNN				
	S5						
CHI Ứ	C1	Ng ỏ v ỏn	Ngo ỉng	Toán	GĐĐP	Ng ỏ v ỏn	KHTN
	C2	Ng ỏ v ỏn	Ngo ỉng	Toán	GĐĐP	Công ngh ể	KHTN
	C3	KHTN	KHTN	HĐTN 3	Toán	GDCD	Ng ỏ v ỏn
	C4	CC/HĐTN 1	Ầm nh ể	KNS	Toán	Tin h ể	S -Đ ể
	C5	SHL/HĐTN 2	M thu ể	Ngo ỉng	S -Đ ể	Tin h ể	S -Đ ể

Tr ờng THCS Tr ờn Quang Kh ỉ
TH Ứ KHÓA BI Ứ HKII - L ỚN V CH ỨNH TH Ứ C
(T 01/04/2024)

- Tên l ớp : 8/8

- Ch ỉnh m ớ : Tr ờn Ng ỏ c Ch ầm

		T2	T3	T4	T5	T6	T7
SÁNG	S1		AV_GVNN				
	S2		AV_GVNN				
	S3		Th ứ đ ể				
	S4		Th ứ đ ể				
	S5						
CHI Ứ	C1	HĐTN 3	Ngo ỉng	Tin h ể	S -Đ ể	Toán	GDCD
	C2	KHTN	Ngo ỉng	Tin h ể	Ng ỏ v ỏn	Toán	KNS
	C3	KHTN	S -Đ ể	KHTN	Ng ỏ v ỏn	Công ngh ể	Ngo ỉng
	C4	CC/HĐTN 1	GĐĐP	Ầm nh ể	Toán	S -Đ ể	Ng ỏ v ỏn
	C5	SHL/HĐTN 2	GĐĐP	M thu ể	Toán	KHTN	Ng ỏ v ỏn

Tr ờng THCS Tr ờn Quang Kh ỉ
TH Ứ KHÓA BI Ứ HKII - L ỚN V CH ỨNH TH Ứ C
(T 01/04/2024)

- Tên l ớp : 8/9

- Ch ỉnh m ớ : Lê N ỏ Kim C ỏng

		T2	T3	T4	T5	T6	T7
SÁNG	S1					Th ứ đ ể	
	S2					Th ứ đ ể	
	S3					AV_GVNN	
	S4					AV_GVNN	
	S5						
CHI Ứ	C1	HĐTN 3	Ầm nh ể	KNS	Ngo ỉng	GĐĐP	Tin h ể
	C2	KHTN	KHTN	GDCD	Ngo ỉng	GĐĐP	Tin h ể
	C3	KHTN	KHTN	M thu ể	Toán	S -Đ ể	Công ngh ể
	C4	CC/HĐTN 1	Ng ỏ v ỏn	Ngo ỉng	S -Đ ể	Toán	Ng ỏ v ỏn
	C5	SHL/HĐTN 2	Ng ỏ v ỏn	Toán	S -Đ ể	Toán	Ng ỏ v ỏn

Tr ờng THCS Tr ờn Quang Kh ỉ
TH Ứ KHÓA BI Ứ HKII - L ỚN V Ề CHÍNH TH ỨC
(T 01/04/2024)

- Tên l ớp : 9/1

- Ch ỉnh ớ m : Võ Ng ắ c Qu ắ Tr ắn

		T2	T3	T4	T5	T6	T7
S ẮNG	S1	Chào ắ	V ắ t lí	GDCD	Ng ắ v ắ n	Ng ắ v ắ n	V ắ n 2B
	S2	SHL	Đ ắ a Lí	Ngo ắ ng	Ng ắ v ắ n	Ng ắ v ắ n	Sinh h ắ c
	S3	Ng ắ v ắ n	Công ngh ắ	Toán	Hóa h ắ c	V ắ t lí	Toán 2B
	S4	V ắ t lí	Ngo ắ ng	Toán	Hóa h ắ c	L ắ ch S	Toán
	S5	Toán	Ngo ắ ng	Ă m nh ắ c	Sinh h ắ c	L ắ ch S	
CHI Ứ	C1						
	C2		Ngo ắ ng		Toán 2B		V ắ n 2B
	C3		Ngo ắ ng	Ngo ắ ng	Toán 2B		V ắ n 2B
	C4		Th ắ d ắ c	Tin h ắ c	AV_GVNN		Anh 2B
	C5		Th ắ d ắ c	Tin h ắ c	AV_GVNN		Anh 2B

Tr ờng THCS Tr ờn Quang Kh ỉ
TH Ứ KHÓA BI Ứ HKII - L ỚN V Ề CHÍNH TH ỨC
(T 01/04/2024)

- Tên l ớp : 9/2

- Ch ỉnh ớ m : Nguy ắ n Th ắ Thanh Th ắy

		T2	T3	T4	T5	T6	T7
S ẮNG	S1	Chào ắ	Công ngh ắ	Toán	Ngo ắ ng	Hóa h ắ c	Toán 2B
	S2	SHL	V ắ t lí	Toán	Đ ắ a Lí	Hóa h ắ c	Ng ắ v ắ n
	S3	Ng ắ v ắ n	V ắ t lí	L ắ ch S	Ng ắ v ắ n	V ắ t lí	Ng ắ v ắ n
	S4	Ngo ắ ng	Ă m nh ắ c	L ắ ch S	Ng ắ v ắ n	Sinh h ắ c	Anh 2B
	S5	Ngo ắ ng	Sinh h ắ c	GDCD	Toán	Toán	
CHI Ứ	C1						
	C2			Anh 2B		Toán 2B	V ắ n 2B
	C3		Ngo ắ ng	V ắ n 2B	Toán 2B	V ắ n 2B	
	C4		Th ắ d ắ c	Ngo ắ ng	AV_GVNN	Tin h ắ c	
	C5		Th ắ d ắ c	Ngo ắ ng	AV_GVNN	Tin h ắ c	

Tr ờng THCS Tr ờn Quang Kh ỉ
TH Ứ KHÓA BI Ứ HKII - L ỚN V Ề CHÍNH TH ỨC
(T 01/04/2024)

- Tên l ớp : 9/3

- Ch ỉnh ớ m : Lê Th ắ Ng ắ c Lan

		T2	T3	T4	T5	T6	T7
S ẮNG	S1	Chào ắ	Ng ắ v ắ n	Ngo ắ ng	V ắ t lí	Toán	L ắ ch S
	S2	SHL	Ng ắ v ắ n	Toán	V ắ t lí	Toán	L ắ ch S
	S3	V ắ t lí	Sinh h ắ c	Toán	Ng ắ v ắ n	Ng ắ v ắ n	AV_GVNN
	S4	Ngo ắ ng	Đ ắ a Lí	Công ngh ắ	Ng ắ v ắ n	Ă m nh ắ c	AV_GVNN
	S5	Hóa h ắ c	Ngo ắ ng	Sinh h ắ c	Hóa h ắ c	GDCD	
CHI Ứ	C1						
	C2	Tin h ắ c			Ngo ắ ng	Th ắ d ắ c	Anh 2B
	C3	Tin h ắ c			V ắ n 2B	Th ắ d ắ c	Anh 2B
	C4	Ngo ắ ng			Toán 2B	Toán 2B	V ắ n 2B
	C5	Ngo ắ ng				Toán 2B	V ắ n 2B

Tr ờng THCS Tr ờn Quang Kh ỉ
TH Ứ KHÓA BI Ứ HKII - L ỚN V Ề CHÍNH TH ỨC
(T 01/04/2024)

- Tên l ớp : 9/4

- Ch ỉnh ớ m : Đ ắ Thanh Lo ắ n

		T2	T3	T4	T5	T6	T7
S ẮNG	S1	Chào ắ	Ng ắ v ắ n	Toán	Đ ắ a Lí	Ă m nh ắ c	Toán 2B
	S2	SHL	Ng ắ v ắ n	Toán	Hóa h ắ c	GDCD	V ắ n 2B
	S3	Hóa h ắ c	Ngo ắ ng	Sinh h ắ c	Ng ắ v ắ n	Ng ắ v ắ n	L ắ ch S
	S4	Toán	V ắ t lí	Sinh h ắ c	Ngo ắ ng	Ng ắ v ắ n	L ắ ch S
	S5	Toán	V ắ t lí	Công ngh ắ	Ngo ắ ng	V ắ t lí	
CHI Ứ	C1						
	C2	Toán 2B		V ắ n 2B			Tin h ắ c
	C3	Toán 2B		V ắ n 2B			Tin h ắ c
	C4	Th ắ d ắ c					Anh 2B
	C5	Th ắ d ắ c					Anh 2B

Tr ờng THCS Tr ờn Quang Kh ỉ
TH Ứ KHÓA BI Ứ HKII - L ỚN V Ề CHÍNH TH ỨC
(T 01/04/2024)

- Tên l ớp : 9/5

- Ch ỉnh ớ m : Ho ắ ng Th ắ Ng ắ y ắ t

		T2	T3	T4	T5	T6	T7
S ẮNG	S1	Chào ắ	Sinh h ắ c	Toán	Ng ắ v ắ n	Ng ắ v ắ n	Hóa h ắ c
	S2	SHL	Sinh h ắ c	Công ngh ắ	Ng ắ v ắ n	Ng ắ v ắ n	Hóa h ắ c
	S3	Toán	Ng ắ v ắ n	Ă m nh ắ c	V ắ t lí	Toán	V ắ n 2B
	S4	Toán	Ngo ắ ng	Ngo ắ ng	V ắ t lí	L ắ ch S	V ắ n 2B
	S5	GDCD	V ắ t lí	Ngo ắ ng	Đ ắ a Lí	L ắ ch S	
CHI Ứ	C1						
	C2				Th ắ d ắ c	Tin h ắ c	Toán 2B
	C3				Th ắ d ắ c	Tin h ắ c	Toán 2B
	C4				V ắ n 2B		Anh 2B
	C5				Toán 2B		Anh 2B

Tr ờng THCS Tr ờn Quang Kh ỉ
TH Ứ KHÓA BI Ứ HKII - L ỚN V Ề CHÍNH TH ỨC
(T 01/04/2024)

- Tên l ớp : 9/6

- Ch ỉnh ớ m : Nguy ắ n Th ắ Th ắ o

		T2	T3	T4	T5	T6	T7
S ẮNG	S1	Chào ắ	V ắ t lí	Toán	Toán	V ắ t lí	Sinh h ắ c
	S2	SHL	Ngo ắ ng	Toán	Toán	V ắ t lí	Toán 2B
	S3	GDCD	Ng ắ v ắ n	Công ngh ắ	Sinh h ắ c	Ă m nh ắ c	V ắ n 2B
	S4	Ng ắ v ắ n	Ng ắ v ắ n	Ngo ắ ng	L ắ ch S	Hóa h ắ c	Ng ắ v ắ n
	S5	Ng ắ v ắ n	Đ ắ a Lí	Ngo ắ ng	L ắ ch S	Hóa h ắ c	
CHI Ứ	C1						
	C2			Th ắ d ắ c	Tin h ắ c		Anh 2B
	C3			Th ắ d ắ c	Tin h ắ c		Anh 2B
	C4				Toán 2B		V ắ n 2B
	C5				Toán 2B		V ắ n 2B

Tr ờng THCS Tr ờn Quang Kh ỉ
TH Ứ KHÓA BI Ứ HKII - L ỚN V Ề CHÍNH TH ỨC
(T 01/04/2024)

- Tên l ớp : 9/7

- Ch ỉnh ớ m : Nguy ắ n Th ắ Tr ắ m

		T2	T3	T4	T5	T6	T7
S ẮNG	S1	Chào ắ	Đ ắ a Lí	L ắ ch S	Hóa h ắ c	Toán	Ng ắ v ắ n
	S2	SHL	Công ngh ắ	Ngo ắ ng	Ng ắ v ắ n	Ă m nh ắ c	Toán 2B
	S3	Toán	V ắ t lí	Ngo ắ ng	Ngo ắ ng	L ắ ch S	Anh 2B
	S4	Ng ắ v ắ n	V ắ t lí	Toán	Sinh h ắ c	V ắ t lí	Hóa h ắ c
	S5	Ng ắ v ắ n	GDCD	Toán	Ng ắ v ắ n	Sinh h ắ c	
CHI Ứ	C1						
	C2	Th ắ d ắ c					
	C3	Th ắ d ắ c				V ắ n 2B	Anh 2B
	C4	Tin h ắ c				Toán 2B	V ắ n 2B
	C5	Tin h ắ c				Toán 2B	V ắ n 2B

Tr ờng THCS Tr ờn Quang Kh ỉ
TH Ứ KHÓA BI Ứ HKII - L ỚN V Ề CHÍNH TH ỨC
(T 01/04/2024)

- Tên l ớp : 9/8

- Ch ỉnh ớ m : Hu ắ nh Lê H ắ Ng ắ Ph ắ c

		T2	T3	T4	T5	T6	T7
S ẮNG	S1	Chào ắ	Ngo ắ ng	Công ngh ắ	Ngo ắ ng	V ắ t lí	Ng ắ v ắ n
	S2	SHL	V ắ t lí	Ă m nh ắ c	L ắ ch S	Sinh h ắ c	Toán
	S3	Toán	Sinh h ắ c	GDCD	L ắ ch S	Hóa h ắ c	Anh 2B
	S4	Hóa h ắ c	Ng ắ v ắ n	Toán	Đ ắ a Lí	Ng ắ v ắ n	Anh 2B
	S5	Ngo ắ ng	Ng ắ v ắ n	Toán	V ắ t lí	Ng ắ v ắ n	
CHI Ứ	C1						
	C2	Tin h ắ c			V ắ n 2B		V ắ n 2B
	C3	Tin h ắ c			Toán 2B		V ắ n 2B
	C4	Toán 2B			Th ắ d ắ c		
	C5	Toán 2B			Th ắ d ắ c		